

ĐỀ CƯƠNG TÀI LIỆU

xây dựng văn hóa trong Đảng

PHẦN MỞ ĐẦU

Việt Nam là một đất nước có hàng nghìn năm lịch sử, trải qua quá trình dựng nước và giữ nước đã tích lũy, tạo nên bản sắc văn hóa riêng, làm nên “hồn cốt của dân tộc”. Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, theo đó, văn hóa cũng là nền tảng của Đảng. Văn hóa trong Đảng Cộng sản Việt Nam là sự tiếp nối và kết tinh của văn hóa dân tộc. V.I. Lênin từng chỉ rõ, phải xây dựng đảng cầm quyền thật sự là một đảng tiêu biểu cho “trí tuệ, danh dự và lương tâm của thời đại”¹. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng khẳng định: “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”².

Sự ra đời của Đảng chính là một sản phẩm của văn hóa, là kết quả của sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa đỉnh cao của văn hóa nhân loại (chủ nghĩa Mác - Lênin) với tinh hoa của văn hóa dân tộc (phong trào yêu nước và phong trào đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam). Văn hóa trong Đảng gắn liền với quá trình hình thành, phát triển, với truyền thống, lịch sử vẻ vang của Đảng và của dân tộc Việt Nam. Trong suốt 95 năm hình thành và phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo đưa đất nước đến bến bờ vinh quang, tạo vị thế vững chắc bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Trong thời kỳ đổi mới, trước yêu cầu mới của cách mạng Việt Nam, Đảng đặc biệt nhấn mạnh công tác xây dựng Đảng, trong đó có nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng. Trong Cương lĩnh xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; nghị quyết các kỳ Đại hội Đảng toàn quốc; các nghị quyết chuyên đề về phát triển văn hóa; Đảng ta đã khẳng định nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng, nhất là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) “về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc” và Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Bên cạnh đó, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên... đã tạo được cơ sở và khuôn khổ quan trọng để đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong Đảng.

Thời gian qua, các cấp ủy, tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên đã có nhận thức đầy đủ hơn về nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng; tổ chức triển khai thực hiện, gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đạt được những kết quả quan trọng. Công tác xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh được đẩy mạnh. Tinh thần tự phê bình và phê bình, chất lượng sinh hoạt đảng, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức của đảng viên ở nhiều cấp ủy, tổ chức Đảng được nâng lên. Phần lớn đội ngũ

¹ V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t. 34, tr. 122.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 12, tr. 403.

đảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, có ý thức rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, tự phê bình và phê bình, tiên phong, gương mẫu, xây dựng mối quan hệ với đồng chí, đồng nghiệp, giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân. Những kết quả đạt được nêu trên có ý nghĩa quan trọng, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, góp phần gìn giữ, phát huy, phát triển các giá trị văn hóa trong Đảng, tiếp tục củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được rất đáng ghi nhận, công tác xây dựng văn hóa trong Đảng cũng bộc lộ những hạn chế, bất cập. Nhận thức lý luận về văn hóa trong Đảng và nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng của một số cấp ủy, tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên chưa đầy đủ, dẫn đến việc thể chế hóa, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản của Đảng về xây dựng văn hóa của tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên còn chậm, chưa xác định rõ cơ chế, mô hình hiệu quả để triển khai thực hiện đồng bộ; chưa thống nhất nhận thức về hệ giá trị văn hóa của tổ chức Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát, gắn với đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật,... trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng có lúc, có nơi tiến hành chưa thường xuyên, thậm chí mang tính hình thức, chiếu lệ, hiệu quả chưa cao. Một bộ phận đảng viên còn hạn chế về năng lực, trình độ, trách nhiệm; phai nhạt lý tưởng cách mạng, thiếu bản lĩnh chính trị, đấu tranh tự phê bình và phê bình yếu; tinh thần trách nhiệm, ý chí phấn đấu giảm sút; chưa gương mẫu, sống thực dụng; suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, vi phạm nguyên tắc, kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật... Những hạn chế, bất cập đó đang làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, danh dự của Đảng, làm xói mòn niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, làm phương hại tới năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Đó chính là những biểu hiện suy thoái về văn hóa, sự thiếu hụt năng lực văn hóa, sự lệch chuẩn văn hóa của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên.

Thực hiện xây dựng văn hóa trong Đảng, những năm qua Đảng bộ tỉnh đã tăng cường công tác lãnh đạo chỉ đạo cấp ủy trực thuộc, cơ quan, đơn vị thường xuyên rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, tinh chiến đấu của Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ; quán triệt trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thấm nhuần Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng, nguyên tắc hoạt động của Đảng; xác định trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt là phải phòng ngừa và chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong cán bộ, đảng viên theo tinh thần các nghị quyết, kết luận về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nêu gương của cán bộ, đảng viên. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đã nhấn mạnh: Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức. Nâng cao đạo đức hành động, đạo đức lối sống; mỗi cán bộ, đảng viên, công chức và viên chức phải là một tấm gương về văn hóa chính trị. Tập trung xây dựng văn hóa trong chính trị, trước hết trong Đảng và toàn bộ hệ thống chính trị. Cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên trên từng lĩnh vực, trong mỗi thành viên của hệ thống chính trị. Nêu

cao tính tiên phong, gương mẫu, phẩm giá, lòng tự trọng, danh dự của người đảng viên, nêu cao bốn phận, lương tâm, dũng khí và trách nhiệm của người đảng viên trong mọi hoạt động và cuộc sống....

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực có những biến đổi mạnh mẽ, phức tạp, khó lường, đất nước ta đứng trước những cơ hội to lớn để có thể bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, với quyết tâm và sự tự tin “vượt qua thách thức, vượt qua chính mình, thực hiện khát vọng, vươn tới mục tiêu, đạt được những thành tựu vĩ đại”³. Cùng với những cơ hội, vận hội lớn, đất nước ta nói chung, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị phải tiếp tục khẳng định mạnh mẽ năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của mình; việc thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh-gọn-mạnh; hiệu năng-hiệu lực-hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới đang đặt ra những yêu cầu rất cao, vì vậy, đẩy mạnh công tác xây dựng văn hóa trong Đảng, góp phần xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới là nhiệm vụ quan trọng các cấp ủy đảng và cán bộ, đảng viên.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy biên tập Đề cương tài liệu về xây dựng văn hóa trong Đảng nhằm giúp cho các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ nắm vững những nội dung cơ bản về xây dựng văn hóa trong Đảng, qua đó nâng cao nhận thức, hành động, đẩy mạnh công tác xây dựng văn hóa trong Đảng gắn với lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả, chiều sâu các quy định của Đảng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, về giáo dục và thực hành “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, thực hiện trách nhiệm nêu gương, chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Đề cương tài liệu gồm 3 phần: Phần mở đầu; phần nội dung và kết luận. Phần nội dung gồm (I. Các quan điểm về xây dựng văn hóa trong Đảng; II. Vai trò, ý nghĩa, đặc trưng của xây dựng văn hóa trong Đảng; III. Nội dung xây dựng văn hóa trong Đảng; IV. Nhiệm vụ, giải pháp xây dựng văn hóa trong Đảng).

³ Tổng Bí thư Tô Lâm: “Một số nội dung cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; những định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, Tạp chí *Cộng sản*, ngày 01/11/2024.

PHẦN NỘI DUNG

I. Các quan điểm về xây dựng văn hóa trong Đảng

1. Quan điểm của Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mặc dù không có nhiều bài viết chuyên biệt về vấn đề xây dựng văn hóa trong Đảng, nhưng tư tưởng của V.I. Lênin luôn chứa đựng những nội dung cốt lõi về vấn đề này. Theo Lênin: “Văn hoá vô sản không phải bỗng nhiên mà có, nó không phải do những người tự cho mình là chuyên gia về văn hoá vô sản, phát minh ra. Đó hoàn toàn là điều ngu ngốc. Văn hoá vô sản phải là sự phát triển hợp quy luật của tổng số những kiến thức mà loài người đã tích lũy được dưới ách thống trị của xã hội tư bản... Tất cả những con đường đó, lớn và nhỏ, đã, đang và sẽ tiếp tục đưa tới văn hoá vô sản”. Như vậy, theo tinh thần biện chứng, Lênin chỉ rõ, văn hóa vô sản không phải là cái gì đó được xây dựng hoàn toàn mới mà phải được hình thành trên cơ sở của sự kế thừa toàn bộ những di sản văn hóa mà xã hội đã xây dựng được từ trước đó, phát triển thêm các giá trị văn hóa mới để hình thành nên văn hóa của giai cấp vô sản. Từ đó, văn hóa vô sản bao hàm trong nó cả những giá trị vật chất và giá trị tinh thần mà chủ nghĩa tư bản trước đó đã tạo ra, được kế thừa và phát triển. Cùng với sự ra đời của phương thức sản xuất vật chất mới, hình thành nên nền văn hoá của quảng đại quần chúng nhân dân lao động. Chính đảng vô sản có nhiệm vụ lãnh đạo xã hội trong xây dựng phương thức sản xuất vật chất mới, giải phóng con người khỏi ách áp bức, bóc lột của giai cấp thống trị, thực hiện dân chủ, công bằng, bình đẳng và xã hội văn minh. Vì vậy, hệ giá trị văn hóa trong tổ chức và hoạt động của chính đảng vô sản trước hết được thể hiện thông qua việc xác định các giá trị cốt lõi của chính đảng. Hệ giá trị văn hóa này có vai trò soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo hoạt động của đảng đảm bảo mọi hoạt động của đảng tuân thủ đúng bản chất, mục đích mà đảng đã đề ra.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mặc dù không trực tiếp nhắc đến văn hóa trong Đảng, nhưng trong các tác phẩm của mình Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề xuất một cách có hệ thống yêu cầu và nội dung của văn hóa đảng. Ngay từ năm 1942, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật và khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặt ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng với những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”⁴. Trong tư

⁴ Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 3, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 431.

tướng Hồ Chí Minh, nói văn hóa đảng, xét đến cùng là sự thể hiện bản chất Đảng dưới hình thức bền vững của giá trị văn hóa. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cần phải giữ Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”; “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”, nghĩa là một biểu tượng cao về văn hóa của dân tộc và nhân loại, và xét cho cùng thì đạo đức, văn minh chính là văn hóa. Đảng ta phải ở tầm cao của trí tuệ, danh dự, lương tri của dân tộc. Đảng phải là hiện thân của thứ văn hóa cao nhất, là điểm hội tụ, kết tinh của văn hóa dân tộc và tinh hoa thời đại mà cốt lõi là chủ nghĩa Mác - Lênin. Văn hóa trong Đảng không phải thứ cao siêu, xa vời, mà nó được thể hiện trực tiếp, cụ thể qua trí tuệ, phẩm giá, cốt cách, đạo đức, hành động của mỗi người đảng viên. Đảng ta xứng đáng với vai trò tiên phong cũng là bởi Đảng có đội ngũ cán bộ, đảng viên mẫu mực, luôn là những người “kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân”, vì thế, xây dựng văn hóa trong Đảng cốt yếu vẫn là ở việc xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa của mỗi đảng viên - những người phải thực sự gương mẫu về tư tưởng, đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, có tinh thần cống hiến, không mưu cầu lợi ích cá nhân.

3. Quan điểm của Đảng ta về xây dựng văn hóa trong Đảng

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đã chỉ ra một yêu cầu và nội dung mới: “Để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng về văn hóa, phải xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy Nhà nước như Bác Hồ dạy “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”.

Kết luận Hội nghị Trung ương 10 (khóa IX) đã tiếp tục khẳng định một luận điểm rất quan trọng: “Bảo đảm sự gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng, chính đôn đảng là then chốt với không ngừng nâng cao văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội” và nhấn mạnh phát triển đồng bộ ba lĩnh vực trên là điều kiện quyết định đảm bảo cho sự phát triển toàn diện và bền vững của đất nước. Những nhiệm vụ này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc phát huy nguồn lực văn hóa trong sự nghiệp xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước định hướng: Chú trọng chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể; coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong đó, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân.

Tại Đại hội XII của Đảng, xây dựng văn hóa trong Đảng được bổ sung với nhiều điểm mới; nổi bật là đưa công tác xây dựng Đảng về đạo đức ngang tầm với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII xác định xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ quan trọng phải tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức, cũng chính là xây dựng những giá trị trong văn hóa Đảng. Đại hội nêu quan điểm cũng như nhiệm vụ “Tiếp tục đổi mới toàn diện nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về văn hóa”⁵.

Năm 2021, tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặt ra yêu cầu: “Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đề Đảng ta và hệ thống chính trị của nước ta thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam”⁶.

4. Quan niệm văn hóa trong Đảng và xây dựng văn hóa trong Đảng

4.1. Văn hóa trong Đảng

Có thể nhận thấy, ở mỗi giai đoạn cách mạng, những yêu cầu, những giá trị cụ thể và biểu hiện đối với văn hóa trong Đảng của người cộng sản có thể thay đổi do điều kiện, hoàn cảnh khác nhau. Tuy nhiên, bản chất giá trị văn hóa của người cộng sản, của Đảng là không thay đổi. Trong thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc, văn hóa của người cộng sản, của Đảng cách mạng là văn hóa sẵn sàng xả thân vì dân, vì nước, vì nghĩa lớn, “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, không ngại hy sinh gian khổ vì mục tiêu, lý tưởng của con đường cách mạng vô sản. Ngày nay, trong sự nghiệp đổi mới đất nước, những giá trị văn hóa trong Đảng của thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc tiếp tục được kế thừa, phát triển. Bên cạnh đó, trong bối cảnh mới, nội dung văn hóa của người cán bộ, đảng viên, của đảng cầm quyền được bổ sung thêm những giá trị mới, những yêu cầu mới. Văn hóa trong Đảng trong thời kỳ đổi mới là những giá trị góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Một đảng lãnh đạo phải vừa có tâm, vừa có tầm. Mỗi cán bộ, đảng viên phải ra sức học tập tốt, lao động tốt, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Bởi lẽ, ngoài lợi ích của giai cấp, dân tộc và nhân dân, Đảng không có lợi ích nào khác.

Như vậy có thể hiểu, văn hóa trong Đảng là sự tổng hòa các giá trị truyền thống, tư tưởng, đạo đức, quy tắc, phong cách lãnh đạo, phương pháp làm việc, cách thức vận hành, hành vi ứng xử của tổ chức Đảng và các đảng viên trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo, trong tổ chức và sinh hoạt của Đảng.

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 146.

⁶ Nguyễn Phú Trọng: *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2024, tr. 46.

Văn hóa trong Đảng là những giá trị văn hóa tốt đẹp mà Đảng ta đã lựa chọn, vun đắp, xây dựng, đổi mới và phát triển trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đó là những giá trị văn hóa được kết tinh từ truyền thống văn hóa dân tộc qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước; được tiếp thu, bổ sung những giá trị tinh hoa của văn hóa nhân loại trong thời đại mới, với nền tảng, hạt nhân là chủ nghĩa Mác-Lênin; được khơi nguồn, soi sáng và dẫn dắt bởi tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; được kiểm nghiệm, khẳng định trong thực tiễn cách mạng Việt Nam. Văn hóa trong Đảng là thước đo trình độ phát triển của Đảng và là nhân tố quan trọng quyết định năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng; đồng thời, văn hóa trong Đảng là hạt nhân lan tỏa, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

4.2. Xây dựng văn hóa trong Đảng

Xây dựng văn hóa trong Đảng được hiểu là toàn bộ hoạt động xác lập và thực thi những giá trị căn bản, những chuẩn mực văn hóa tốt đẹp của Đảng, nhằm khẳng định, củng cố và phát huy vai trò của các tổ chức đảng, tính tiên phong gương mẫu về mọi mặt của đội ngũ đảng viên, để lan tỏa và truyền cảm hứng trong toàn xã hội, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đó là quá trình chuyển hóa những nhiệm vụ chính trị của Đảng thành những giá trị, những chuẩn mực, thành nhu cầu tự giác, tự nguyện của toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên. Đó là toàn bộ hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu và cán bộ, đảng viên, với những nội dung, phương thức, phương pháp nhằm xây dựng, chỉnh đốn Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, gắn với xây dựng hệ thống chính trị; xây dựng môi trường văn hóa trong cơ quan Đảng lành mạnh và các mối quan hệ trong mọi hoạt động của Đảng dân chủ, công bằng, văn minh; xây dựng lý tưởng cộng sản trong sáng, tinh thần tiên phong, gương mẫu và đạo đức, lối sống lành mạnh, nhân cách cao đẹp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong quan hệ với đồng chí, đồng nghiệp, với Nhân dân và với chính bản thân mình. Mục tiêu nhằm tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính cách mạng tiên phong, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; làm cho Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức cách mạng trong sáng, có tầm trí tuệ cao, có phương thức lãnh đạo khoa học, luôn gắn bó mật thiết với Nhân dân.

Xây dựng văn hóa trong Đảng là yếu tố tạo nên sức mạnh nội sinh của Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng văn hóa trong Đảng thực chất là xây dựng Đảng sao cho tổ chức đảng, con người đảng đạt tầm văn hóa. Đảng trong sạch, vững mạnh sẽ tác động tích cực đến các lĩnh vực của đời sống xã hội, giữ vững vai trò lãnh đạo đối với đất nước, dân tộc, phát triển đúng định hướng. Việc xây dựng văn hóa trong Đảng là một quá trình gồm nhiều khâu, một tổng thể gồm nhiều yếu tố. Nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng không chỉ dừng lại ở việc rèn luyện phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên mà còn bao gồm nhiều nội dung toàn diện, bao quát được những vấn đề

cốt yếu và xử lý đúng đắn các mối quan hệ hữu cơ giữa các vấn đề liên quan đến sinh hoạt Đảng trên một tầm nhìn mới mang tính tổng thể, có ý nghĩa chiến lược, vừa cơ bản, vừa cấp bách, cần được quan tâm nghiên cứu về lý luận cũng như hiện thực hóa trong thực tiễn.

Xây dựng văn hoá trong Đảng là vấn đề quan trọng, trong điều kiện Đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đó là một trong những nhân tố quyết định chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu trong thời kỳ phát triển mới của đất nước.

II. Vai trò, ý nghĩa, đặc trưng về xây dựng văn hóa trong Đảng

1. Vai trò, ý nghĩa về xây dựng văn hóa trong Đảng

Trong bối cảnh phát triển và hội nhập quốc tế, công tác xây dựng văn hóa trong Đảng đã trở thành một nhiệm vụ chiến lược, mang tính sống còn cho sự tồn tại và phát triển của Đảng. Xây dựng văn hóa trong Đảng không chỉ là việc xây dựng những chuẩn mực đạo đức, tư tưởng và phong cách sống của mỗi đảng viên mà còn là yếu tố căn bản tạo nên bản sắc riêng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là nền tảng giúp Đảng khẳng định vai trò lãnh đạo của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, từ đó tạo niềm tin vững chắc trong lòng dân tộc, bảo đảm sự đồng lòng, đoàn kết từ trung ương đến địa phương.

- Vai trò: Xây dựng văn hóa trong Đảng có vai trò quan trọng, quyết định đến công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; tác động đến mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, mọi tổ chức và mọi cá nhân trong xã hội Việt Nam hiện nay (cả trước đây và sau này). Hình thành phong cách lãnh đạo dân chủ, khoa học, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển mới trong điều kiện Đảng ta là đảng duy nhất lãnh đạo, cầm quyền; đồng thời, giúp cán bộ, đảng viên rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân, giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng; ngăn chặn hiệu quả những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Bên cạnh đó, văn hóa trong Đảng còn là sợi dây bền chặt gắn kết Đảng với nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Không chỉ giới hạn trong nội bộ Đảng, văn hóa trong Đảng với vai trò là hồn cốt, sự kết tinh sâu sắc của văn hóa chính trị Việt Nam còn có vai trò định hướng xã hội, lan tỏa mạnh mẽ những giá trị, chuẩn mực đạo đức tốt đẹp từ trong Đảng ra toàn hệ thống chính trị và xã hội, góp phần để văn hoá thật sự trở thành nguồn lực, sức mạnh nội sinh và động lực quan trọng cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Xây dựng văn hóa trong Đảng có vai trò đối với sự tồn vong và phát triển của Đảng, của xã hội và văn hóa của dân tộc, được biểu hiện ở chỗ nếu như văn hóa dân tộc là linh hồn, là sức sống của dân tộc, văn hóa dân tộc còn thì dân tộc còn, văn hóa dân tộc suy thì dân tộc yếu, văn hóa dân tộc mất thì dân tộc diệt, thì văn hóa trong Đảng cũng có vai trò như vậy đối với Đảng. Do đó, khi nói đến tác động tiêu cực của

suy thoái văn hóa trong Đảng (trong đó tư tưởng, đạo đức và lối sống là yếu tố cơ bản), Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng đã cảnh báo: *“Đó là một nguy cơ liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ”*.

Văn hóa trong Đảng giữ vai trò định hướng được biểu hiện thông qua hai yếu tố cốt lõi của văn hóa Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xác định thế giới quan, nhân sinh quan cho văn hóa dân tộc trong giai đoạn hiện nay. Nó chỉ ra mục tiêu, nguyên tắc, phương pháp xây dựng và phát triển nền văn hóa mới. Đồng thời văn hóa Đảng, thông qua đường lối văn hóa của Đảng dẫn dắt văn hóa dân tộc, định hướng xây dựng và nhiệm vụ xây dựng nền văn hóa dân tộc.

Vai trò văn hóa trong Đảng được thể hiện thông qua đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; cũng là thước đo, cơ sở để đánh giá cán bộ. Đây là lực lượng đi đầu trong mọi hoạt động lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Văn hóa trong Đảng có ý nghĩa quyết định đến uy tín, chất lượng, hiệu quả công việc của mỗi cán bộ, đảng viên, sự tin tưởng của nhân dân với Đảng. Muốn lãnh đạo được nhân dân thì trước hết người cán bộ, đảng viên phải có văn hóa, đạo đức, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: *“Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”*⁷. Vì vậy, cần phải: *“Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng”*⁸.

Như vậy, văn hóa trong Đảng đóng vai trò then chốt trong việc duy trì sức mạnh chính trị và đạo đức của Đảng, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay. Nó không chỉ là nền tảng giúp Đảng hoàn thành nhiệm vụ cách mạng mà còn là niềm tự hào, là giá trị cốt lõi mà mỗi đảng viên cần nhận thức và tuân theo.

- Ý nghĩa: Việc xây dựng và thực hiện văn hóa trong Đảng còn có ý nghĩa quan trọng trong việc giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đổi mới. Xây dựng và thực hiện văn hóa trong Đảng là một quá trình không ngừng nghỉ, cần được tiến hành song song với việc nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của Đảng. Đây không chỉ là trách nhiệm của Đảng mà còn là yêu cầu từ thực tiễn xã hội, bởi chỉ khi có một nền văn hóa Đảng vững mạnh, Đảng mới có thể tạo dựng được sức mạnh bền vững, kết nối và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của đất nước.

2. Các đặc trưng của văn hóa trong Đảng

2.1. Tính Đảng

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 292.

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 144.

Tính Đảng là đặc trưng bao trùm, thể hiện bản chất giai cấp công nhân, tính tiên phong, kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng. Trước hết, hệ tư tưởng của giai cấp công nhân là nội dung cốt lõi, giữ vai trò chủ đạo, quyết định phương hướng phát triển nền văn hóa XHCN của Việt Nam. Hệ tư tưởng ở đây chính là chủ nghĩa Mác - Lênin, là tư tưởng, ý thức hệ cốt lõi của nền văn hóa XHCN. Vai trò chủ đạo của chủ nghĩa Mác - Lênin đối với nền văn hóa XHCN là điều kiện quyết định đưa nhân dân lao động thực sự trở thành chủ thể tự giác và thụ hưởng thành tựu văn hóa của xã hội mới. Đặc trưng này phản ánh bản chất giai cấp công nhân và tính đảng của nền văn hóa XHCN.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải giữ vững lập trường chính trị, không dao động trước khó khăn, phức tạp. Chống lại các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, giữ vững lập trường tư tưởng trước mọi thách thức. Phát huy niềm tin vào sự nghiệp Đổi mới và con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng đã lựa chọn. Thực hiện nghiêm túc Cương lĩnh, Điều lệ và các Nghị quyết, các Chỉ thị của Đảng.

Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới đất nước; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng, để xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. Đây là giá trị cốt lõi, khẳng định tính Đảng của văn hóa trong Đảng, văn hóa chính trị, cũng là những giá trị đặc trưng của mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam mà chúng ta đang xây dựng.

2.2. Tính kỷ luật

Tính kỷ luật là nguyên tắc quan trọng nhằm bảo đảm tính thống nhất trong hành động của toàn bộ tổ chức; là biểu hiện của nguyên tắc tổ chức chặt chẽ, kỷ luật nghiêm minh, đề cao ý thức tổ chức và chấp hành. Văn hóa trong Đảng đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải tuân thủ nghiêm các quy định, Điều lệ Đảng và thực hiện đúng nghị quyết được giao. Kết hợp chặt chẽ giữa kỷ luật tự giác và kỷ luật tổ chức, bảo đảm mọi hoạt động đều minh bạch và công bằng. Người đảng viên cần có trách nhiệm cao đối với nhiệm vụ chính trị được giao, ý thức tổ chức kỷ luật giúp đảng viên tránh xa các hành vi sai phạm, tiêu cực. Đảng viên tuân thủ nghiêm các quy định và nguyên tắc sẽ giảm thiểu nguy cơ tham nhũng, lạm dụng quyền lực và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Những giá trị này cần được duy trì, phát huy để bảo đảm giá trị văn hóa trong Đảng được vận hành một cách hợp lý, đồng bộ, chất lượng, giữ gìn sự trong sạch, vững mạnh của Đảng, tạo niềm tin cho nhân dân.

Sinh hoạt Đảng, tự phê bình và phê bình là minh chứng rõ nét của tính kỷ luật trong văn hóa Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương về tinh thần kỷ cương, kỷ luật. Trong đời thường hay họp hành, đi công tác, Người đều rất đúng giờ. Người coi trọng phê bình và tự phê bình, coi đó là “thứ vũ khí sắc bén nhất”. Nhờ nó mà chúng ta sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, tiến bộ không ngừng. Với Người, “có làm việc thì có sai lầm”, nên không sợ khuyết điểm, vấn đề là phê bình thực thà,

thắng thắn, trong tình thương yêu đồng chí, để giúp đỡ nhau tiến bộ, không phải phê bình để hạ bệ, làm hại lẫn nhau.

Yêu cầu đảng viên phải có tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật không chỉ là điều kiện cần thiết để duy trì sự hoạt động hiệu quả của Đảng mà còn là yếu tố quan trọng để bảo đảm sự phát triển bền vững và thịnh vượng của đất nước.

2.3. Tính gương mẫu

Gương mẫu là một trong những giá trị đạo đức của nhân loại, là truyền thống đạo lý của dân tộc, có vai trò thuyết phục lòng người, dẫn dắt mọi người làm theo thông qua những giá trị tốt đẹp mà hành động của mỗi con người tạo ra. Đảng là người lãnh đạo cách mạng, cán bộ, đảng viên là người đầy tớ trung thành của Nhân dân, do đó Đảng phải là người đi tiên phong, dẫn dắt dân tộc, nói trước, làm trước. Đảng phải dùng sự gương mẫu để lãnh đạo cách mạng và xem đây là một phương thức lãnh đạo văn minh nhất. Bởi vậy, văn hoá nêu gương của cán bộ, đảng viên là nội dung cốt lõi trong xây dựng văn hoá chính trị nói chung và văn hoá trong Đảng nói riêng.

Gương mẫu là phương thức giáo dục có sức thuyết phục tốt nhất, hiệu quả nhất, đã trở thành truyền thống quý báu của dân tộc ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “... các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁹; “Nếu chúng ta làm gương mẫu và biết lãnh đạo thì bất cứ công việc gì khó khăn đến đâu cũng nhất định làm được”¹⁰. Vì vậy, Người đặc biệt coi trọng nêu gương, làm gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ trì các cấp trong thực hiện nhiệm vụ được giao, ở những thời điểm khó khăn, thử thách của cách mạng. Kế thừa truyền thống dân tộc, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về nêu gương của cán bộ, đảng viên, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đặc biệt quan tâm, chăm lo giáo dục, rèn luyện, đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Trong thời kỳ đổi mới đất nước, với vị thế của một Đảng cầm quyền, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có nhiều chủ trương, quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên¹¹. Một lần nữa, Đảng ta khẳng định nêu gương là trách nhiệm, bổn phận và là đạo lý của người cán bộ, đảng viên của Đảng trước nhân dân. Nhân cách, đạo đức, trí tuệ, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, sẽ là những biểu hiện thực tế sinh động, thuyết phục nhất đối với Nhân dân về sự chân chính và năng lực lãnh đạo của Đảng.

“Nói đi đôi với làm” cũng là một biểu hiện của văn hoá nêu gương. Sự thống nhất giữa lời nói và việc làm là yêu cầu khách quan của phẩm chất người cán bộ, đảng

⁹ Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, Tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 284.

¹⁰ Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, Tập 14, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 223.

¹¹ Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) đã ban hành Quy định 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 về những điều đảng viên không được làm. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Ban Bí thư đã ban hành Quy định 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Bộ Chính trị đã ban hành Quy định 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 về “Một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định 08-QĐ/TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương...

viên; là nguyên tắc cao nhất của phong cách nêu gương. Vì vậy, muốn thực hành văn hoá nêu gương, cán bộ, đảng viên phải luôn thực hiện “nói đi đôi với làm”. Nếu người cán bộ, đảng viên nói nhiều làm ít, nói mà không làm, hoặc “nói một đằng làm một nẻo”, thì nhất định sẽ mất uy tín và vai trò của sự nêu gương sẽ không thể phát huy được. Để nêu gương, cán bộ, đảng viên phải luôn tận tâm, tận lực, gương mẫu, phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, thể hiện rõ tinh thần “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, “làm mực thước cho người ta bắt chước” trong mỗi hành động, việc làm của mình.

Có thể khẳng định, văn hóa trong Đảng thể hiện ở tính tiên phong, nêu gương, phong cách ứng xử của mỗi cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và trong lối sống hàng ngày. Sự hoàn thiện văn hóa trong Đảng thông qua những tấm gương sáng về thực hiện các giá trị văn hóa trong Đảng có ảnh hưởng sâu sắc và rộng lớn đến những giá trị văn hóa của toàn xã hội, của dân tộc.

2.4. Tính khoa học

Tính khoa học được thể hiện trong cách tư duy, phương pháp lãnh đạo, điều hành, ra quyết định trên cơ sở lý luận vững chắc và thực tiễn sinh động. Tính khoa học là một trong những nội dung nổi bật của phong cách văn hóa lãnh đạo Hồ Chí Minh, có ý nghĩa sâu sắc đối với cán bộ, đảng viên, đặc biệt với những người đứng đầu, những cán bộ lãnh đạo chủ chốt, cán bộ cấp chiến lược. Đó là những cách thức, nguyên tắc, phương pháp lãnh đạo được thể hiện rõ qua tầm nhìn chiến lược, mục đích cụ thể, kế hoạch khả thi và quyết tâm thực hiện; sau khi đã tiến hành tổ chức, triển khai công việc thì phải kiểm tra, kiểm soát, tổng kết, rút kinh nghiệm; phải đánh giá bằng hiệu quả công việc.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn tuân thủ nghiêm túc các khâu, các bước trong quy trình giải quyết, xử lý công việc, từ khâu khảo sát nắm tình hình, ra quyết định đến tổ chức thi hành và cuối cùng là kiểm tra, kiểm soát, tổng kết, rút kinh nghiệm. Người luôn thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc quy trình này trong quá trình giải quyết công việc của Người cho tới những công việc của Đảng và Nhà nước. Hồ Chí Minh quan niệm, để thực hiện công việc trôi chảy, có kết quả cao: “1- Phải quyết định mọi vấn đề cho đúng. 2- Phải tổ chức sự thi hành cho đúng. 3- Phải tổ chức sự kiểm tra, kiểm soát”¹². Người chỉ ra mối quan hệ giữa các nội dung này: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi. Song nguồn gốc đi tới thắng lợi thực sự còn phải tổ chức, phải đấu tranh. Khi đã có chính sách đúng thì sự thành công hay thất bại của chính sách đó là nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài thì chính sách có đúng mấy cũng vô ích”^{13 14}.

¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.332

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.332

-326.

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.636.

Lãnh đạo, xử lý, giải quyết công việc phải tuân thủ quy trình khoa học, lấy hiệu quả công việc làm thước đo; gắn chặt giữa tư duy biện chứng và tư duy thực tiễn trong công tác xây dựng Đảng. Do vậy, khi làm bất cứ việc gì, cán bộ cũng phải có kế hoạch và có đích rõ ràng, để có kế hoạch thực sự khoa học, người cán bộ phải “xét kỹ hoàn cảnh mà xếp đặt công việc cho đúng. Việc chính, việc gấp thì làm trước. Không nên luộm thuộm, không có kế hoạch, gặp việc nào, làm việc ấy, thành thử việc nào cũng là việc chính, lộn xộn, không có ngăn nắp”¹⁵. Một việc có thể có nhiều cách thực hiện. Bởi vậy, Người yêu cầu: “chủ trương một, biện pháp mười, quyết tâm phải hai, ba mươi”¹⁶. Đặc biệt, Người đòi hỏi: “công việc gì bất cứ thành công hay thất bại, chúng ta cần phải nghiên cứu đến cội rễ, phân tích thật rõ ràng rồi kết luận. Kết luận đó sẽ là cái chìa khóa phát triển công việc và để giúp cho cán bộ tiến tới”^{17 18}.

Triển khai công việc phải tuyệt đối tôn trọng hiện thực khách quan, tránh bệnh chủ quan, không duy ý chí, không làm theo cảm tính, phải có điều tra, nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm. Đây là yêu cầu tất yếu bởi vì, “Đảng có hiểu rõ tình hình thì đặt chính sách mới đúng. Mà muốn Đảng hiểu rõ thì đảng viên và cán bộ phải điều tra và báo cáo rõ ràng tình hình từng xã, từng huyện, từng tỉnh, từng khu. Nếu không biết rõ tình hình mà đặt chính sách thì kết quả là “nồi vuông úp vung tròn”, không ăn khớp gì hết”¹⁹.

2.5. Tính dân chủ

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chế độ ta là chế độ dân chủ, nên cách lãnh đạo cũng phải dân chủ. Theo đó, các cơ quan khi tổ chức sinh hoạt (cả sinh hoạt đảng và sinh hoạt cơ quan), tất cả đảng viên, nhân viên đều được bày tỏ chính kiến của mình. Người đứng đầu tổ chức đảng, thủ trưởng cơ quan phải tạo điều kiện và khuyến khích mọi người dân chủ trao đổi, đồng thời quan tâm lắng nghe ý kiến của họ, nhất là ý kiến trái chiều. Bởi vì, người lãnh đạo, dù tài giỏi mấy cũng không thể nắm được, biết được mọi việc trong cơ quan. Cho nên, cần phải phát huy được trí tuệ của tập thể. Đó là cơ sở để tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong nội bộ, sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của tổ chức đảng, của cơ quan.

Văn hóa trong Đảng yêu cầu các tổ chức đảng tạo điều kiện để mọi đảng viên phát biểu, tham gia quyết định tập thể. Biết tôn trọng và lắng nghe ý kiến tập thể, nhưng trong lãnh đạo, người đứng đầu phải quyết đoán; dân chủ không có nghĩa là tự do tùy tiện, mà phải tập trung theo nguyên tắc “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”. Có như vậy mới phát huy được trí tuệ của tập thể, đưa ra được những quyết định sáng suốt, hiệu quả, phù hợp, vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.332.

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.285..

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.285.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.283.

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.370.

Phát huy tinh thần dân chủ trong sinh hoạt đảng. Khuyến khích sự tham gia đóng góp ý kiến của đảng viên, tạo điều kiện để mọi đảng viên có tiếng nói; không áp đặt và coi thường ý kiến cá nhân. Bảo đảm sự bình đẳng giữa các đảng viên, thúc đẩy tinh thần đoàn kết nội bộ. Thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên, tạo ra môi trường sinh hoạt lành mạnh, thẳng thắn để sửa chữa những khuyết điểm trong tổ chức. Dân chủ phải đi đôi với kỷ cương, kỷ luật để tránh tình trạng “dân chủ hình thức” hoặc “tự do vô nguyên tắc”.

2.6. Tính nhân văn

Nhân văn là một giá trị cao quý của dân tộc Việt Nam. Truyền thống lịch sử dân tộc cho thấy, nhân văn là sợi dây kết nối các giá trị, thể hệ khác nhau, là một trong những cội nguồn sức mạnh Việt Nam. Bản chất nhân văn Việt Nam nổi bật ở lòng nhân ái; tình yêu quê hương, đất nước; tinh thần quật cường chống giặc ngoại xâm; khát vọng vươn lên vì hạnh phúc của nhân dân, phồn vinh của đất nước... Về phương diện văn hóa, xã hội nhân văn là trình độ phát triển cao của văn hóa. Đó là bản chất tốt đẹp của con người bộc lộ qua lối sống hằng ngày - lấy gìn giữ những giá trị truyền thống, các phong tục, tập quán tốt đẹp... làm nền tảng cho sự phát triển; qua các mối quan hệ xã hội - lấy ứng xử hài hòa của con người với con người, với tự nhiên,... làm mục tiêu phát triển. Tính nhân văn trong văn hóa Đảng đó là đưa văn hóa, nhân văn thấm sâu vào hoạt động lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vào các mối quan hệ phối hợp công tác, đời sống xã hội, là nền tảng vững bền cho sự phát triển. Đây mạnh xây dựng, chinh đồn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Gắn xây dựng, chinh đồn Đảng với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Các giá trị nhân văn ở đây được thể hiện qua nhận thức, tư duy đổi mới hoạt động của từng cơ quan, tổ chức; qua việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của từng cá nhân cán bộ, đảng viên; qua khả năng, mức độ áp dụng các phương pháp tổ chức, lãnh đạo, quản lý tiên tiến, hiện đại, phù hợp.

Tính nhân văn thể hiện trong thái độ, hành vi ứng xử có đạo lý, có trách nhiệm với đồng chí, với nhân dân. Khơi dậy các giá trị nhân văn tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển, mỗi cá nhân cần thấm nhuần và không ngừng tự trau dồi các giá trị nhân văn để hoàn thiện bản thân. Mỗi người sống, làm việc với tinh thần nhân văn thì môi trường nhân văn được hình thành, cộng đồng nhân văn được thiết lập và các giá trị nhân văn sẽ không ngừng được bồi đắp, trở thành một nguồn lực và động lực cho sự phát triển của đất nước.

Tính nhân văn thể hiện ở chỗ đấu tranh với cái sai nhưng không cực đoan, phê bình để giúp nhau tiến bộ. Trong Di chúc để lại, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: *“Tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng”*²⁰. Người cho rằng một Đảng chân chính phải biết phát hiện sai lầm của mình để sửa chữa và tiến lên. Muốn kịp thời phát hiện sai lầm thì phải thường xuyên

²⁰ Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, BCH T.Ư Đảng CSVN, HN, 1989, tr 48.

tự phê bình và phê bình. Theo Người, tự phê bình và phê bình cốt là để phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để tư tưởng và hành động được đúng hơn và tốt hơn để làm việc có hiệu quả hơn.

Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí tự cường và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững. Phải có cơ chế, chính sách phát huy tinh thần cống hiến vì đất nước; mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân”²¹.

2.7. Tính kế thừa và đổi mới

Kế thừa và phát huy giá trị truyền thống dân tộc là vấn đề có tính quy luật và là đòi hỏi khách quan trong quá trình xây dựng, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới. Nó không chỉ khẳng định, duy trì các giá trị truyền thống cao đẹp đã được sàng lọc qua thời gian và được kiểm nghiệm bởi thực tiễn, mà còn góp phần bổ sung, phát triển, làm giàu thêm truyền thống dân tộc, tăng thêm sức sống cho những truyền thống ấy. Văn hóa trong Đảng luôn kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của Đảng ta qua các thời kỳ, là bộ phận cốt lõi, gắn liền với văn hóa dân tộc, được xây dựng trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa Mác-Lênin, và giá trị truyền thống. Đây không chỉ là kim chỉ nam tư tưởng mà còn là nền tảng để phát triển hệ thống giá trị bền vững, đáp ứng yêu cầu của Đảng trong mỗi giai đoạn lịch sử. Xây dựng văn hóa trong Đảng tạo môi trường chính trị lành mạnh, khơi dậy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, và lòng trung thành của cán bộ, đảng viên. Văn hóa trong Đảng còn củng cố niềm tin của nhân dân, bởi chỉ khi giữ vững các giá trị tư tưởng và đạo đức, Đảng mới có thể vững vàng trước thách thức trong và ngoài nước. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và sự phát triển của khoa học công nghệ, văn hóa trong Đảng cần liên tục đổi mới, vừa bảo tồn giá trị truyền thống, vừa thích ứng linh hoạt với thời đại. Điều này đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, đáp ứng kỳ vọng của nhân dân và định hướng phát triển đất nước.

Xây dựng văn hóa trong Đảng tạo môi trường chính trị lành mạnh, khơi dậy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, và lòng trung thành của cán bộ, đảng viên. Văn hóa trong Đảng còn củng cố niềm tin của nhân dân, bởi chỉ khi giữ vững các giá trị tư tưởng và đạo đức, Đảng mới có thể vững vàng trước thách thức trong và ngoài nước. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và sự phát triển của khoa học công nghệ, văn hóa trong Đảng cần liên tục đổi mới, vừa bảo tồn giá trị truyền thống, vừa thích ứng linh hoạt với thời đại. Điều này đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, đáp ứng kỳ vọng của nhân dân và định hướng phát triển đất nước.

²¹ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 128 - 129, 215 - 216, 143, 181.

Việc đổi mới đòi hỏi một mặt phải phê phán, gạt bỏ những yếu tố lạc hậu cùng những biểu hiện phát sinh của nó đang cản trở con đường đi lên của đất nước, đồng thời phải chuyển đổi các giá trị truyền thống thành các giá trị hiện đại, đem lại cho những giá trị ấy sức sống mới và hướng vào giải quyết những nhiệm vụ của đất nước và thời đại đang đặt ra. Vì vậy, những nội dung của nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng chính là làm cho các giá trị và chuẩn mực văn hóa của Đảng và của dân tộc thấm sâu, lan tỏa vào trong mọi hoạt động và sinh hoạt của Đảng và của tổ chức đảng thông qua các thể chế, các quy định cụ thể, rõ ràng, có thể kiểm chứng, nhằm làm cho xây dựng văn hóa trong Đảng trở thành nền tảng tinh thần, động lực và nguồn lực nội sinh để xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh, trong sạch, làm gương và lãnh đạo nhân dân thực hiện khát vọng phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

III. Nội dung xây dựng văn hóa trong Đảng

1. Đối với tổ chức đảng

1.1. Giữ vững mục tiêu lý tưởng, nền tảng tư tưởng lý luận Mác - Lênin

Trong quá trình thành lập Đảng, Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc: Một chính đảng muốn thật sự vững mạnh, đạt đến trình độ văn hóa cao thì chính đảng đó phải có lý luận tiên tiến làm nền tảng tư tưởng, bởi “Chỉ có theo lý luận cách mệnh tiên phong, đảng cách mệnh mới làm nổi trách nhiệm cách mệnh tiên phong”²². Theo Người, chủ nghĩa Mác - Lênin là đỉnh cao của văn hóa nhân loại, với tính khoa học, toàn diện và giá trị nhân văn sâu sắc vì con người. Người viết: “Chủ nghĩa Lênin là lực lượng tư tưởng hùng mạnh chỉ đạo Đảng chúng tôi, làm cho Đảng chúng tôi có thể trở thành hình thức tổ chức cao nhất của quần chúng lao động, hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc chúng tôi”. Trên cơ sở nền tảng tư tưởng đó, bằng trí tuệ và tư duy lý luận của mình, Đảng hoạch định đường lối, chính sách và tổ chức lực lượng thực hiện đường lối đó, nhằm giành độc lập, tự do cho dân tộc, hạnh phúc của nhân dân. Như vậy, chủ nghĩa Mác - Lênin là cốt lõi của văn hóa Đảng. Điều đó đặt ra yêu cầu đối với mỗi tổ chức đảng việc xác định chắc chắn nền gốc tư tưởng, kiên định và kiên quyết đấu tranh để bảo vệ chủ nghĩa, đồng thời vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể.

1.2. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Con đường phát triển bền vững văn hóa trong Đảng

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng không chỉ là đội tiên phong chính trị của giai cấp công nhân, mà còn phải là hiện thân của văn hóa, đạo đức, văn minh. Vì vậy, xây dựng văn hóa trong tổ chức đảng phải bắt đầu từ việc thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác trong toàn bộ phương thức tổ chức và hoạt động của Đảng. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trước hết phải trở thành nguyên tắc chỉ đạo trong xây dựng nền nếp sinh hoạt đảng, trong phương thức lãnh đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát và trong toàn bộ mối quan hệ giữa tổ chức

²² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 2, tr. 279.

đảng với cán bộ, đảng viên và với nhân dân. Tổ chức đảng học theo Bác là học cách lãnh đạo bằng trí tuệ tập thể, bằng tinh thần dân chủ thực chất; là đề cao tự phê bình và phê bình nghiêm túc, thường xuyên; là kiên quyết chống mọi biểu hiện hình thức chủ nghĩa, quan liêu, xa dân. Phong cách lãnh đạo sâu sát, khoa học, thực tiễn của Bác phải thấm sâu vào từng quy trình xây dựng nghị quyết, triển khai nhiệm vụ, sinh hoạt chi bộ, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Việc học tập và làm theo Bác cũng đòi hỏi tổ chức đảng xây dựng văn hóa nêu gương trong tập thể lãnh đạo, trước hết là cấp ủy, ban thường vụ các cấp. Phong cách nêu gương của Hồ Chí Minh - nói đi đôi với làm - phải trở thành chuẩn mực trong phương thức tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết. Ở đâu cấp ủy gương mẫu, đi đầu, ở đó văn hóa tổ chức đảng mới thực sự có sức lan tỏa và bền vững. Tổ chức đảng học theo Người chính là phải xây dựng một nền văn hóa lãnh đạo biết tiếp thu phản hồi, biết tự chỉnh đốn, biết tự đổi mới để ngày càng gần dân hơn, sát dân hơn. Quan trọng hơn, sẽ hình thành cơ chế tự bảo vệ nội bộ, nâng cao sức đề kháng trước các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Văn hóa tổ chức đảng chỉ có thể bền vững khi được nuôi dưỡng bởi cơ chế tự phê bình thực chất, tự chỉnh đốn nghiêm túc, không dung dưỡng thói hình thức chủ nghĩa, nể nang, né tránh. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chính là giải pháp căn cơ để tổ chức đảng xây dựng được một nền văn hóa chính trị tiên tiến, trong sạch, vững mạnh; là con đường bền vững để đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với xã hội trong mọi giai đoạn cách mạng.

1.3. Giữ vững và phát huy bản chất cách mạng, tiên phong của Đảng

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là thành quả của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước; chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành và đủ sức gánh vác sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng.

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng đã xác định con đường cơ bản của cách mạng Việt Nam, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của dân tộc và nguyện vọng tha thiết của nhân dân. Thực tiễn phong phú, sinh động của cách mạng Việt Nam trong hơn 90 năm qua đã minh chứng, sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam với biết bao kỳ tích. Quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta được tôi luyện và ngày càng trưởng thành, xứng đáng với vai trò, sứ mệnh lãnh đạo cách mạng và sự tin cậy, kỳ vọng của nhân dân.

Thực tiễn đó khẳng định một chân lý: Ở Việt Nam, không có một lực lượng chính trị nào khác ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Ngày nay, trong điều kiện Đảng ta là đảng cầm quyền, hoạt động trong môi trường phát triển kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập, cán bộ, đảng viên giữ nhiều trọng trách, thường xuyên phải đối mặt với những cám dỗ của tiền bạc, của cải vật

chất, quyền lực, lợi ích cá nhân, càng đòi hỏi phải chăm lo giữ vững bản chất cách mạng và tính tiên phong của Đảng. Nếu sao nhãng, nếu cán bộ, đảng viên không tích cực kiên trì rèn luyện và học tập thì rất dễ bị thoái hoá, biến chất. Vấn đề giữ vững bản chất của Đảng - một Đảng Cộng sản, đảng cách mạng chân chính, hoạt động vì sự nghiệp của giai cấp công nhân, của dân tộc, vì lợi ích của nhân dân là vấn đề hết sức cơ bản và quan trọng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng cảnh báo: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”.

Giữ vững bản chất cách mạng, tính tiên phong của Đảng chính là giữ vững mục tiêu lý tưởng, nền tảng tư tưởng và phương châm hành động cách mạng của Đảng trong mọi điều kiện lịch sử. Bản chất đó trước hết thể hiện ở việc trung thành tuyệt đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên quyết bảo vệ lợi ích của nhân dân, của dân tộc. Đồng thời, đó còn là sự nhạy bén, sáng tạo trong vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin cho phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam, không giáo điều, không máy móc, cũng không xa rời nguyên lý cơ bản.

Tính cách mạng và tiên phong của Đảng còn biểu hiện trong việc dám tự đổi mới, tự chỉnh đốn, thẳng thắn nhận ra và kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thực tiễn đã cho thấy, chỉ bằng việc không ngừng giữ gìn và phát huy bản chất cách mạng, tiên phong, Đảng mới có thể lãnh đạo sự nghiệp cách mạng thành công, đáp ứng được kỳ vọng của nhân dân và xứng đáng với vị thế cầm quyền trong một xã hội dân chủ, văn minh.

1.4. Thực hành nghiêm minh các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng

Điều lệ Đảng quy định 05 nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng như sau: “Đảng Cộng sản Việt Nam là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất về ý chí và hành động; lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: Tự phê bình và phê bình; đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng; Đảng giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân; Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”.

Thực hành nghiêm minh 5 nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng là yêu cầu tất yếu nhằm giữ vững bản chất cách mạng, tiên phong của Đảng. Các nguyên tắc đó, vừa là nền tảng tổ chức cơ bản, vừa là nhân tố đảm bảo cho Đảng có sức chiến đấu cao, có kỷ luật nghiêm và hành động thống nhất. Việc tuân thủ nghiêm nguyên tắc tổ chức và hoạt động không chỉ duy trì sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng mà còn là điều kiện tiên quyết để ngăn ngừa những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thực hành nghiêm minh nguyên tắc cũng là cơ sở để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, làm thất bại mọi âm mưu

chia rẽ, xuyên tạc từ các thế lực thù địch, đồng thời củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh rõ ràng rằng, mỗi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng đều gắn liền với việc Đảng kiên định và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của mình; ngược lại, ở những thời điểm và những nơi mà nguyên tắc bị xem nhẹ, lỏng lẻo, thì tổ chức đảng suy yếu, uy tín giảm sút, ảnh hưởng trực tiếp đến vai trò lãnh đạo và sự nghiệp cách mạng. Vì vậy, việc thực hành nghiêm minh các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng không chỉ là đòi hỏi mang tính nguyên tắc đối với từng tổ chức đảng và đảng viên, mà còn là bảo đảm chắc chắn cho sự trường tồn và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam trong mọi điều kiện, hoàn cảnh lịch sử.

1.5. Thể hiện văn hóa lãnh đạo, quản lý: Dẫn dắt bằng gương mẫu, điều hành bằng dân chủ, quyết định bằng trí tuệ

Văn hóa lãnh đạo, quản lý trong tổ chức Đảng trước hết được thể hiện ở tinh thần gương mẫu của người đứng đầu và của từng cán bộ, đảng viên. Gương mẫu không chỉ là yêu cầu mang tính chính trị - tư tưởng mà còn là chuẩn mực văn hóa có sức lan tỏa, dẫn dắt hành vi trong tổ chức. Khi người lãnh đạo hành xử chuẩn mực, sống và làm việc đúng nguyên tắc, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm, sẽ hình thành nên môi trường chính trị tích cực, làm gương cho cấp dưới và cộng sự noi theo.

Tiếp đến, văn hóa lãnh đạo trong tổ chức Đảng phải gắn liền với phương thức điều hành mang tính dân chủ, bảo đảm nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; phát huy vai trò phản biện, thảo luận thẳng thắn, lắng nghe ý kiến từ nhiều chiều trong sinh hoạt Đảng và trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị. Dân chủ trong lãnh đạo không chỉ là cơ chế vận hành mà còn là giá trị văn hóa làm nên sức mạnh nội lực của tổ chức, giúp đoàn kết nội bộ, tạo đồng thuận xã hội.

Mỗi quyết định lãnh đạo, chỉ đạo không thể dựa vào cảm tính hay kinh nghiệm đơn lẻ, mà phải được soi rọi bởi tư duy lý luận vững vàng, năng lực phân tích sắc bén, khả năng đánh giá đúng tình hình và dự báo xu thế. Đó là kết tinh của sự học hỏi không ngừng, của quá trình rèn luyện lý luận và thực tiễn, thể hiện phẩm chất văn hóa chính trị cao nhất của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong vai trò lãnh đạo, quản lý. Trong bối cảnh hiện nay khi mọi thứ ngày càng trở nên phức tạp, diễn ra nhanh, và liên tục thay đổi, nhiều vấn đề mới sẽ xuất hiện mang lại cho người lãnh đạo những thách thức và cơ hội mới. Kiến thức và kinh nghiệm cũ của người lãnh đạo là không đủ để ra quyết định. Vì vậy, người lãnh đạo cần phải liên tục học hỏi, mở mang tri thức của mình để đáp ứng với yêu cầu và nhiệm vụ thực tiễn đặt ra, đặc biệt là cần kết hợp giữa kiến thức lý luận đi đôi với thực hành, thường xuyên áp dụng những lý luận, tri thức đã học được vào hoạt động thực tiễn, học hỏi, đúc rút từ những kinh nghiệm thành công, thất bại trong thực tiễn để ngày càng làm giàu thêm cho tri thức của mình, từ đó nâng cao năng lực nhận thức, hỗ trợ quá trình xử lý thông tin và ra quyết định một cách chính xác nhất.

1.6. Đấu tranh không khoan nhượng với suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Đấu tranh với suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống là nhiệm vụ chính trị cấp bách, là tiêu chuẩn cốt lõi để xây dựng và củng cố văn hóa chính trị trong tổ chức đảng. Một tổ chức đảng thực sự trong sạch, vững mạnh phải là nơi tư tưởng trong sáng, đạo đức mẫu mực, kỷ luật nghiêm minh; nơi từng cán bộ, đảng viên tự giác rèn luyện, tự soi, tự sửa và kiên quyết đấu tranh với mọi biểu hiện tiêu cực, lệch chuẩn trong nội bộ. Vì vậy, đấu tranh không khoan nhượng với suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống phải được quán triệt sâu sắc và thực hiện thường xuyên, liên tục, như một yêu cầu tất yếu để bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng và giữ vững vai trò lãnh đạo, uy tín, niềm tin của Đảng đối với nhân dân.

Kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm” và tình trạng nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện tốt các quy định rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối làm việc; cán bộ, đảng viên ra sức rèn luyện đức tính của người cán bộ - cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân.

1.7. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong tổ chức Đảng và lan tỏa ra xã hội

Môi trường văn hóa là nơi lưu giữ, hình thành và phát triển các giá trị tốt đẹp, giúp mỗi người phát huy năng lực cá nhân để hoàn thiện bản thân, hướng đến chân - thiện - mỹ. Khi có một môi trường văn hóa lành mạnh, xã hội sẽ có được cơ chế điều tiết tự nhiên để thúc đẩy hành vi tốt, hành động đẹp nảy nở, lan tỏa; đồng thời tạo “hệ miễn dịch” xã hội trước những biểu hiện lệch chuẩn, phản văn hóa. Môi trường ấy cũng là điều kiện để nuôi dưỡng phẩm chất, nhân cách trong mỗi cá nhân và cộng đồng, góp phần hình thành lối sống tích cực, giàu nhân văn.

Việc xây dựng môi trường văn hóa là trách nhiệm chung của toàn xã hội, từ gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị, đến các tổ chức chính trị - xã hội. Mỗi thiết chế đều đóng vai trò riêng, bổ trợ và tương tác lẫn nhau trong việc tạo lập không gian văn hóa chung. Trong đó, tổ chức Đảng - là một chủ thể quan trọng - cần phát huy vai trò gương mẫu, dẫn dắt trong việc xây dựng văn hóa chính trị, văn hóa công vụ, văn hóa ứng xử trong các cơ quan, đơn vị. Song song đó là việc tăng cường giáo dục lý tưởng, rèn luyện đạo đức cho cán bộ, đảng viên. Khi tổ chức Đảng duy trì được không gian sinh hoạt tư tưởng, chính trị lành mạnh, biết lắng nghe dân, gần bó với dân, lấy đạo đức làm nền, thì môi trường đó sẽ góp phần tích cực vào việc xây dựng văn hóa trong toàn xã hội. Đồng thời, trong bối cảnh hiện nay, khi những biểu hiện phi văn hóa, thông tin xuyên tạc, kích động dễ dàng lan truyền qua mạng xã hội và các kênh phi chính thống, việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong tổ chức Đảng sẽ góp

phần tạo “hàng rào miễn dịch” giúp cán bộ, đảng viên nâng cao khả năng nhận diện, sàng lọc, không bị cuốn theo những thông tin sai lệch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch ngay từ cơ sở, giữ vững sự ổn định chính trị, củng cố niềm tin xã hội và làm lan tỏa các giá trị đúng đắn, tích cực ra cộng đồng.

1.8. Thực hiện hiệu quả các mô hình văn hóa tổ chức đảng: “Chi bộ 4 tốt”, “Đảng bộ cơ sở 4 tốt”, “Chi bộ 35”

Trong những năm gần đây, các tổ chức cơ sở đảng trong tỉnh từng bước được củng cố, xây dựng và phát triển, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ ở cơ sở. Một trong những nhân tố góp phần xây dựng tổ chức đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị ngày càng lớn mạnh, trưởng thành là đã quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng “Chi bộ 4 tốt”, “Đảng bộ cơ sở 4 tốt” với các tiêu chí cụ thể: Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; chất lượng sinh hoạt tốt; đoàn kết, kỷ luật tốt; cán bộ, đảng viên tốt; mô hình “Chi bộ 35” tập trung vào 2 nhóm nội dung là bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác các thông tin xấu, độc, quan điểm sai trái, thù địch, trong đó đặc biệt chú trọng kết hợp “xây và chống”, lấy “xây” là chính, “chống” là quan trọng, cấp bách.

Đối với “Chi bộ 4 tốt” và “Đảng bộ cơ sở 4 tốt”, các đảng bộ, chi bộ tích cực thực hiện những nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch đề ra. Người đứng đầu cấp ủy nghiêm túc thực hiện nêu gương, đề cao trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Chi ủy, chi bộ sát sao trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, giải quyết công tác chuyên môn, tập hợp, đoàn kết đảng viên trong thực hiện các nhiệm vụ đề ra, đảm bảo đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống thiết thực, hiệu quả. Cùng với đó, các đảng bộ, chi bộ duy trì đều đặn, nền nếp, thường xuyên và có chất lượng sinh hoạt định kỳ, lồng ghép phong phú các hình thức kết hợp sinh hoạt chuyên môn, thảo luận chuyên đề, trao đổi thông tin thời sự, nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên...; đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên đề; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên trẻ, cử cán bộ, đảng viên tham gia các lớp học nâng cao trình độ, bồi dưỡng kiến thức, tạo động lực, cũng như trao cơ hội để họ phấn đấu, thể hiện năng lực, trình độ...

Mô hình sinh hoạt chuyên đề “Chi bộ 35” được tỉnh thí điểm thực hiện từ quý III/2024, phấn đấu đến hết năm 2026 thực hiện thí điểm tại các chi bộ trong toàn Đảng bộ tỉnh. Dự kiến đến năm 2028 tiến hành tổng kết 5 năm thực hiện thí điểm mô hình sinh hoạt chuyên đề “Chi bộ 35” và tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình trong tình hình mới. Để cụ thể hóa các nội dung sinh hoạt chuyên đề “Chi bộ 35”, sau mỗi buổi sinh hoạt các chi bộ biên tập, xây dựng 1-3 sản phẩm dưới các hình thức: Bản thuyết trình kỹ thuật số, bài báo, bài viết trên mạng xã hội, video clip... để đăng tải, chia sẻ trên các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, ấn phẩm tuyên truyền, hoặc gửi bài viết tham dự Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hằng năm... Sinh hoạt chuyên đề “Chi bộ 35” góp phần bồi dưỡng thường xuyên kiến thức,

trang bị kỹ năng nhận diện, ứng phó, rèn luyện bản lĩnh, nhạy cảm chính trị; nâng cao “sức đề kháng”, khả năng “miễn dịch” của cán bộ, đảng viên trước âm mưu, thủ đoạn và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong tình hình mới.

2. Đối với đảng viên

2.1. Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng

Chuẩn mực đạo đức cách mạng là những nguyên tắc, quy tắc mang tính mực thước, khuôn mẫu đánh giá, điều chỉnh hành vi của cán bộ, đảng viên, gắn với mục tiêu, lý tưởng cộng sản, mang nhiệm vụ chính trị của Đảng, tạo cơ sở để cán bộ, đảng viên tự giác học tập, phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày. Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị “về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới” đã nêu 05 chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, cụ thể: (1) Yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc; (2) Bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập; (3) Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; (4) Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm; (5) Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng rèn luyện, học tập suốt đời. Cán bộ, đảng viên phải tự quán triệt, thực sự thấm nhuần sâu sắc quy định và phải thực hành các chuẩn mực đạo đức một cách tự giác, “thường xuyên như cơm ăn, nước uống hằng ngày”. Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng hay là không. Chính từ sự tự giác, thống nhất về mặt ý chí và nhận thức, mỗi cán bộ, đảng viên sẽ có những hành động thiết thực, cụ thể trong việc thực hành những chuẩn mực đạo đức cách mạng. Chỉ khi cán bộ, đảng viên nhận thức và hành động đúng đắn, chuẩn xác các chuẩn mực đạo đức cách mạng mới tạo nên sự thống nhất cao, sức mạnh to lớn của toàn Đảng, đẩy lùi những nhận thức sai trái ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của Đảng.

2.2. Gắn văn hóa trong Đảng với trình độ tri thức, năng lực, bản lĩnh chính trị và trí tuệ

Văn hóa trong Đảng phải gắn liền với trình độ tri thức, năng lực, bản lĩnh và trí tuệ của mỗi đảng viên. Cán bộ, đảng viên cần phải sở hữu những yếu tố cơ bản sau đây để góp phần xây dựng và phát triển văn hóa Đảng một cách bền vững: (1) *Trình độ tri thức*: Đây là yếu tố thiết yếu, không chỉ giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ các chủ trương, nghị quyết của Đảng mà còn nâng cao khả năng phân tích, xử lý các vấn đề phức tạp trong công tác lãnh đạo, đưa ra được những quyết định chính xác và kịp thời; (2) *Năng lực*: Năng lực không chỉ phản ánh kỹ năng chuyên môn mà còn thể hiện khả năng quản lý và điều hành công việc một cách khoa học; cán bộ, đảng viên có năng lực sẽ thực hiện các nhiệm vụ một cách chuyên nghiệp và hiệu quả. (3) *Bản lĩnh chính trị*: là sự kiên định về lập trường, tư tưởng, thể hiện ở lòng trung thành tuyệt đối với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, vững vàng trước khó khăn, kiên quyết đấu tranh với sai trái, không dao động trước các tác động tiêu cực. (4) *Trí tuệ*: bao gồm khả năng nhìn nhận vấn đề một cách toàn diện, phân tích một cách sâu sắc và đưa ra những giải pháp

sáng tạo, phù hợp với thực tế, đây là yếu tố quyết định để Đảng có thể ứng phó với các thách thức mới, thúc đẩy sự phát triển bền vững và đảm bảo sự lãnh đạo hiệu quả trong bối cảnh đầy biến động hiện nay.

2.3. Nêu gương và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm nhất là người đứng đầu

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị giữ vai trò định hướng, quản lý và chịu trách nhiệm toàn diện đối với hiệu quả hoạt động của tổ chức. Việc nêu gương của người đứng đầu có ảnh hưởng trực tiếp đến sự đoàn kết và phát triển của tập thể. Lãnh đạo gương mẫu, chính trực sẽ tạo động lực cho cán bộ, đảng viên phấn đấu, góp phần xây dựng tổ chức vững mạnh. Ngược lại, nếu thiếu gương mẫu, suy thoái về tư tưởng, đạo đức, người đứng đầu có thể làm giảm uy tín lãnh đạo, gây mất đoàn kết và suy yếu tổ chức. Trách nhiệm nêu gương cần được thể hiện toàn diện trên các mặt: tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong công tác, quan hệ với Nhân dân, ý thức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm. Cán bộ càng giữ chức vụ cao càng phải gương mẫu, thể hiện rõ tinh thần tự tu dưỡng, phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, trung thực và có nguyên tắc. Đồng thời, cần kiên quyết đấu tranh với biểu hiện lạm dụng quyền lực, thiếu trách nhiệm trong công việc. Cùng với đó, việc đánh giá, xếp loại cán bộ cần được gắn chặt với kết quả thực hiện nhiệm vụ và sự tín nhiệm trong tổ chức. Người đứng đầu cần lắng nghe, giải quyết kịp thời những vấn đề Nhân dân phản ánh, đồng thời biểu dương kịp thời những tập thể, cá nhân tiêu biểu và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thực tiễn cho thấy, nơi nào người đứng đầu tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm thì nơi đó có nội bộ đoàn kết, hoạt động hiệu quả, kỷ cương được giữ vững.

Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, phải khẳng định vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện “6 dám” (dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động vì lợi ích chung, vì nước, vì dân). Mỗi cán bộ, đảng viên phải được giao nhiệm vụ với yêu cầu rõ ràng về tư duy đổi mới và hành động quyết liệt; trong đó, “dám nghĩ” và “dám đổi mới” cần được cụ thể hóa bằng việc đề xuất sáng kiến, cải tiến quy trình làm việc hoặc giải quyết các điểm nghẽn trong thực tiễn. “Dám nói” cần gắn liền với xây dựng diễn đàn phản biện nội bộ có tổ chức, nơi khuyến khích trình bày quan điểm khác biệt trên tinh thần xây dựng. “Dám làm” và “dám đương đầu với khó khăn” phải được kiểm chứng qua việc nhận và thực thi các nhiệm vụ phức tạp, có áp lực cao, chứ không chỉ dừng lại ở báo cáo hình thức. “Dám chịu trách nhiệm” cần được thể chế hóa trong quy trình đánh giá cán bộ, làm rõ ranh giới giữa sai sót vì đổi mới với vi phạm kỷ luật, từ đó bảo vệ những người dám làm thật, làm khó. Đặc biệt, kết quả thực hiện “6 dám” phải được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể, có thể đo lường được, qua đó tích hợp vào tiêu chí thi đua, đánh giá, khen thưởng, bổ nhiệm. Việc tiên phong thực hành “6 dám” không chỉ là biểu hiện bản lĩnh chính trị mà còn là chất liệu cốt lõi để định hình văn hóa đổi mới, trung thực, trách nhiệm và phụng sự.

2.4. *Guơng mẫu trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương, trong ứng xử xã hội và không gian mạng*

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương phải trở thành nếp sống tự giác, không vì sức ép kiểm tra, giám sát mới thực hiện. Cán bộ, đảng viên cần tuân thủ nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế cơ quan, nhất là các quy định về trách nhiệm nêu gương, về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh, không bao che, dung túng cho những hành vi vi phạm.

Mỗi cán bộ, đảng viên là đại diện cho hình ảnh của tổ chức Đảng. Trên không gian mạng, nơi thông tin lan truyền nhanh, khó kiểm soát, cán bộ, đảng viên càng phải đề cao bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp. Việc chia sẻ, bình luận, tương tác trên nền tảng số cần dựa trên nhận thức đúng đắn, thái độ chuẩn mực, tuyệt đối không để cá nhân bị cuốn vào các luồng thông tin sai trái, xuyên tạc, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng; đồng thời phải chủ động lan tỏa giá trị tích cực, góp phần tạo dựng môi trường truyền thông lành mạnh, văn hóa.

2.5. *Cán bộ, đảng viên phải “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”:*

Theo Quy định số 144-QĐ/TW ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị, cán bộ, đảng viên phải đáp ứng các chuẩn mực đạo đức cách mạng, trong đó có chuẩn mực “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Hướng dẫn số 159-HD/BTGTW ngày 03/7/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương “về thực hiện Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới” đã đề cập cụ thể đến chuẩn mực cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên như sau:

- Về cần: Tâm huyết, trách nhiệm, dấn thân, nỗ lực hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao, có ý chí, quyết tâm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

- Về kiệm: Quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, đúng quy định; tiết kiệm và hiệu quả; không xa hoa, lãng phí thời gian, tiền bạc, công sức và các nguồn lực vật chất khác của tập thể và cá nhân.

- Về liêm: Trong sạch, không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, không gây phiền hà, sách nhiễu. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

- Về chính: Trung thực, thẳng thắn, khách quan, công tâm, tích cực đấu tranh tự phê bình và phê bình, không giấu khuyết điểm, không nói sai sự thật; thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh.

- Về chí công vô tư: Nêu cao lòng tự trọng, danh dự, không cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, giữ gìn phẩm giá của người cán bộ, đảng viên, không để bị tác động lôi kéo, cám dỗ tiêu cực. Không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng

chức vụ, vị trí công tác để trực lợi; bảo vệ uy tín, danh dự của bản thân và tổ chức đảng. Thực hiện văn hóa từ chức khi không đủ khả năng, uy tín.

2.6. *Tuân thủ các chuẩn mực ứng xử, tôn trọng truyền thống văn hóa dân tộc*

Đảng viên là người đại diện cho hình ảnh và phẩm chất của tổ chức Đảng, vì vậy việc ứng xử đúng mực, có văn hóa không chỉ thể hiện tư cách cá nhân mà còn phản ánh uy tín của Đảng trước nhân dân. Tuân thủ chuẩn mực ứng xử đòi hỏi đảng viên phải giữ gìn lối sống giản dị, khiêm tốn, chân thành, nói đi đôi với làm, biết lắng nghe, biết tiếp thu ý kiến khác biệt trên tinh thần xây dựng. Bên cạnh đó, việc tôn trọng và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc như: hiếu nghĩa, trung thực, trọng tình, trọng nghĩa, tôn sư trọng đạo, đoàn kết cộng đồng,... sẽ giúp đảng viên hành xử có chiều sâu văn hóa, có căn cứ đạo lý trong các mối quan hệ công tác và xã hội. Đó cũng là nền tảng để tạo dựng niềm tin, sự gắn gũi và đồng thuận giữa Đảng với nhân dân. Khi mỗi đảng viên thấm nhuần và thực hành văn hóa ứng xử, họ không chỉ góp phần hình thành môi trường đảng bộ trong sạch, nhân văn, mà còn lan tỏa tinh thần văn hóa Đảng ra ngoài xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng văn hóa.

2.7. Xây dựng, phát triển và hoàn thiện hệ giá trị con người Quảng Ninh với 8 phẩm chất đặc trưng: *Bản lĩnh, Tự cường, Kỷ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hào sảng, Sáng tạo, Văn minh* sẽ góp phần tạo nên một thế hệ con người Quảng Ninh mới - vừa mang đậm bản sắc truyền thống, vừa đủ năng lực để bắt nhịp với xu thế phát triển của đất nước.

- **Bản lĩnh:** là sự kiên cường, vững vàng trước những thử thách, không dễ bị khuất phục bởi khó khăn hay áp lực, dám đối mặt với nghịch cảnh, kiên định với mục tiêu và không dễ dàng từ bỏ trước những thách thức.

- **Tự cường:** là tinh thần tự lực, không trông chờ vào sự giúp đỡ từ bên ngoài mà luôn nỗ lực vươn lên để đạt được thành công.

- **Kỷ cương:** là sự tôn trọng luật pháp, tuân thủ quy tắc xã hội và đề cao trách nhiệm cá nhân đối với cộng đồng.

- **Đoàn kết:** là sự gắn kết giữa các cá nhân, cộng đồng để cùng nhau hướng đến mục tiêu chung.

- **Nghĩa tình:** là lòng nhân ái, sự sẻ chia và giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

- **Hào sảng:** là tính cách rộng rãi, cởi mở, thân thiện và phóng khoáng.

- **Sáng tạo:** là khả năng tìm ra những cách làm mới, hiệu quả hơn để giải quyết vấn đề.

- **Văn minh:** là sự phát triển về ý thức, lối sống và hành vi ứng xử trong xã hội.

2.8. *Đi đầu trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong công tác*

Việc đảng viên đi đầu trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác không chỉ là yêu cầu về năng lực thích ứng trong thời đại mới, mà còn là biểu hiện sinh động của văn hóa tiên phong, đổi mới trong Đảng. Đảng viên, trong đó có cán bộ lãnh đạo, cần chủ động tiếp cận, học hỏi và sử dụng thành thạo các nền tảng công nghệ số trong quản lý, điều hành, tương tác nội bộ và công tác tư tưởng. Bên cạnh đó, việc nêu gương trong học tập, sử dụng công nghệ mới cũng sẽ lan tỏa tinh thần đổi mới, thái độ cầu thị và ý thức tự hoàn thiện trong mỗi đảng viên, từ đó góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng Đảng vững mạnh về văn hóa trong thời kỳ chuyển đổi số.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp xây dựng văn hóa trong Đảng

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo về xây dựng văn hóa trong Đảng

Các cấp ủy đảng tiếp tục lãnh đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các kết luận, nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII), gắn với tiếp tục thực hiện có chiều sâu Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị theo Kết luận số 01-KL/TW của Bộ chính trị và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương và chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Cụ thể hóa nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng thành kế hoạch hành động rõ ràng, có hệ thống tiêu chí đánh giá, cơ chế kiểm tra, giám sát phù hợp với từng cấp, từng lĩnh vực. Đẩy mạnh quán triệt, tuyên truyền toàn diện và sâu sắc hơn nữa đến đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về các giá trị văn hóa cao đẹp của dân tộc và của Đảng; kịp thời biểu dương những mô hình tốt, cách làm hay và phê phán những hiện tượng tiêu cực, lệch lạc trong triển khai nhiệm vụ. Tập trung tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bôi nhọ các giá trị văn hóa tốt đẹp của Đảng, kiên quyết, kiên trì tiến công, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai xây dựng văn hóa trong Đảng, gắn với đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật.

2. Rèn luyện đạo đức cách mạng, hình thành chuẩn mực về văn hóa, đạo đức, lối sống, nhân cách và hành vi ứng xử; phát huy tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên xây dựng đặc trưng con người Quảng Ninh

Cấp ủy các cấp xây dựng các chương trình tăng cường bồi dưỡng lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; chú trọng đổi mới nội dung đào tạo, cập nhật các kiến thức và kỹ năng phù hợp với yêu cầu công việc; đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, lối sống trung thực, khiêm tốn, tận tụy và trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên thông qua việc tổ chức linh hoạt các hoạt động thiết thực như sinh hoạt chuyên đề, kể chuyện gương người tốt - việc tốt, học tập qua tình huống điển hình, phát động các phong trào thi đua giữa các đơn vị, tổ chức đề tôn vinh những gương điển hình trong rèn luyện đạo đức, lối sống; đưa việc đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên vào khuôn khổ chặt chẽ, có tiêu chí cụ

thể, lượng hóa được mức độ hoàn thành nhiệm vụ, sự gương mẫu trong đạo đức, lối sống và khả năng quy tụ, dẫn dắt tập thể. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiên quyết sàng lọc những cán bộ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ra khỏi bộ máy; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng cán bộ có năng lực, uy tín, thực sự tiêu biểu về phẩm chất và trí tuệ. Qua đó, hình thành đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn cao, tâm huyết với Đảng, đủ sức lan tỏa và làm gương trong việc xây dựng môi trường văn hóa chính trị lành mạnh.

Phát huy tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện tốt các quy định rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lễ lối làm việc; cán bộ, đảng viên ra sức rèn luyện đức tính của người cán bộ - cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”, có khát vọng cống hiến; đội ngũ cán bộ cần thực hiện tốt “6 đảm” theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng. Cán bộ, đảng viên cần xây dựng cho mình một phong cách sống giản dị, chuẩn mực, lan tỏa ảnh hưởng tích cực trong tập thể và cộng đồng; góp phần xây dựng hình ảnh người cán bộ, đảng viên bản lĩnh, liêm chính, tận tụy, vì dân.

Chăm lo xây dựng con người Quảng Ninh có nhân cách, lối sống đẹp, hội tụ những chuẩn mực: Bản lĩnh, Tự cường, Kỳ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hào sảng, Sáng tạo, Văn minh; phát huy đặc trưng, văn hóa, tính cách của con người Quảng Ninh ngày càng thấm sâu và lan tỏa như một lẽ tự nhiên để thực hiện khâu đột phá. Chú trọng chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể - góp phần quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

3. Gắn kết xây dựng văn hóa trong Đảng với văn hóa dân tộc, xây dựng văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh

Xác định rõ, xây dựng văn hóa trong Đảng gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Việc triển khai thực hiện cần lồng ghép các giá trị văn hóa dân tộc vào hoạt động giáo dục chính trị, sinh hoạt Đảng. Đẩy mạnh việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc trong các chương trình bồi dưỡng cán bộ đảng viên. Kết hợp giữa học tập chính trị với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội truyền thống, qua đó nâng cao tinh thần dân tộc và trách nhiệm xã hội. Việc kết hợp giữa văn hóa trong Đảng và văn hóa dân tộc là giải pháp chiến lược, giúp Đảng tiếp tục giữ vững vai trò lãnh đạo toàn diện trong giai đoạn mới. Sự hòa quyện giữa các giá trị truyền thống dân tộc và văn hóa cách mạng sẽ tạo nên sức mạnh tinh thần to lớn, thúc đẩy sự đoàn kết trong tổ chức và niềm tin của nhân dân vào Đảng.

Đảng viên là người đại diện cho hình ảnh và phẩm chất của tổ chức Đảng, vì vậy việc ứng xử đúng mực, có văn hóa không chỉ thể hiện tư cách cá nhân mà còn phản ánh uy tín của Đảng trước nhân dân. Tuân thủ các chuẩn mực ứng xử, tôn trọng truyền thống văn hóa dân tộc đòi hỏi đảng viên phải giữ gìn lối sống giản dị, khiêm

tôn, chân thành, nói đi đôi với làm, biết lắng nghe, biết tiếp thu ý kiến khác biệt trên tinh thần xây dựng. Bên cạnh đó, việc tôn trọng và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc như: hiếu nghĩa, trung thực, trọng tình, trọng nghĩa, tôn sư trọng đạo, đoàn kết cộng đồng,... sẽ giúp đảng viên hành xử có chiều sâu văn hóa, có căn cứ đạo lý trong các mối quan hệ công tác và xã hội. Đó cũng là nền tảng để tạo dựng niềm tin, sự gần gũi và đồng thuận giữa Đảng với nhân dân. Khi mỗi đảng viên thấm nhuần và thực hành văn hóa ứng xử, họ không chỉ góp phần hình thành môi trường đảng bộ trong sạch, nhân văn, mà còn lan tỏa tinh thần văn hóa Đảng ra ngoài xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng văn hóa.

4. Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp chống tham nhũng, tiêu cực và xây dựng môi trường làm việc công khai, minh bạch, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm.

Cần nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát thông qua xây dựng và củng cố hệ thống giám sát hiệu quả để phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là trong phong cách lãnh đạo của đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. Cần đẩy mạnh việc công khai các quy định và kết quả xử lý vi phạm, thực hiện minh bạch hóa thông tin để tăng cường tính răn đe và củng cố lòng tin của nhân dân vào Đảng. Bên cạnh đó, cần tăng cường cơ chế tự kiểm tra, khuyến khích các tổ chức đảng và đảng viên tự giác kiểm điểm, tự phê bình và khắc phục sai sót, thực hiện cơ chế phòng ngừa từ sớm, từ xa đối với tất cả các biểu hiện sai phạm.

5. Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, truyền thông và minh bạch thông tin

Đổi mới và sáng tạo là yếu tố then chốt trong việc thích ứng với những thách thức và thay đổi của thời đại. Để văn hóa trong Đảng ngày càng phát triển, cần khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo trong các cán bộ, đảng viên. Tổ chức các khóa học chuyên sâu, hội thảo chuyên đề và các chương trình trao đổi với chuyên gia là những cơ hội tốt để đảng viên cập nhật kiến thức mới, đặc biệt là những vấn đề ứng dụng công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo AI, từ đó phát huy năng lực và sáng tạo trong công việc. Động viên kịp thời những đảng viên có sáng kiến hay, đóng góp tích cực cho Đảng và tổ chức.

Các cấp ủy, tổ chức đảng cần triển khai hệ thống quản lý đảng viên, công tác tổ chức và sinh hoạt chi bộ trên nền tảng số, bảo đảm đồng bộ, liên thông và bảo mật, góp phần nâng cao hiệu quả điều hành và giám sát. Đồng thời, đẩy mạnh sử dụng công nghệ trong công tác truyền thông phục vụ việc phổ biến văn bản, quy định, học tập nghị quyết, gương điển hình... theo hướng trực quan, dễ tiếp cận, giúp tăng tính tương tác và lan tỏa văn hóa trong Đảng. Đưa nội dung chuyển đổi số vào tiêu chí đánh giá đảng viên hằng năm, đồng thời tổ chức các nhóm học tập chuyên đề ứng dụng công nghệ theo lĩnh vực công tác.

Mỗi đảng viên cần chủ động cập nhật tri thức số, thành thạo các công cụ hỗ trợ quản lý, phân tích dữ liệu và truyền thông số; không ngừng nâng cao năng lực sử dụng phần mềm nghiệp vụ chuyên sâu, hệ thống quản trị công việc trực tuyến. Việc học tập công nghệ không chỉ dừng ở kỹ năng kỹ thuật, mà còn phải gắn với tư duy đổi mới, dám thử nghiệm các giải pháp thông minh trong xử lý công việc, từ đó xây dựng hình ảnh người đảng viên thời đại số: trách nhiệm, tiên phong và hiệu quả.

KẾT LUẬN

Việc xây dựng văn hóa trong Đảng có tầm quan trọng đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước không ngừng phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng; là nền tảng giữ vững bản sắc, niềm tin và tinh thần đoàn kết, góp phần quan trọng vào sự thành công của sự nghiệp cách mạng và công cuộc đổi mới. Nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng có nội dung phong phú tập trung vào xây dựng tư tưởng, đạo đức, tổ chức và văn hóa của Đảng. Đây là quá trình lâu dài, đòi hỏi sự nhận thức sâu sắc, sự quyết tâm cao độ và phương pháp thực hiện đồng bộ; xây dựng văn hóa trong Đảng không chỉ những giá trị văn hóa tốt đẹp của Đảng được phát huy mà còn tạo dựng một môi trường làm việc lành mạnh, minh bạch và hiệu quả. Việc xây dựng văn hóa trong Đảng không chỉ đáp ứng yêu cầu hiện tại mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai, góp phần khẳng định vị thế và uy tín của Đảng trong lòng nhân dân.

Đất nước và tỉnh Quảng Ninh đang bước vào thời điểm có ý nghĩa quyết định đến vận mệnh và tương lai dân tộc, chuẩn bị bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, khởi đầu từ Đại hội XIV của Đảng. Những bài học lịch sử sâu sắc, những kết quả quan trọng đã đạt được cho chúng ta niềm tin vững chắc rằng, việc xây dựng và phát huy giá trị văn hóa trong Đảng sẽ là cơ sở, tiền đề, là nguồn động lực lớn lao để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiếp tục đoàn kết một lòng, ra sức cống hiến trí tuệ, tài năng, đưa dân tộc ta đến những thắng lợi vẻ vang.

PHỤ LỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb CTQG-ST, H.2011
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
3. Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
4. Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2022.
5. Bài viết của Tổng Bí thư Tô Lâm: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, yêu cầu cấp bách của giai đoạn cách mạng mới”.
6. Luật Cán bộ, công chức (2008, sửa đổi 2019) và Luật Viên chức (2010, sửa đổi 2019) đề cập đến đạo đức công vụ, trách nhiệm và văn hóa lãnh đạo trong khu vực nhà nước.
7. Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.
8. Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;
9. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;
10. Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên;
11. Quy định số 109-QĐ/TW, ngày 03/01/2018 của Ban Bí thư về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên;
12. Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.
13. Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về công tác cán bộ: Đề cập đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có tư duy đổi mới, đạo đức trong sáng và phong cách lãnh đạo dân chủ, khoa học.
14. Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi,

xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”;

15. Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm;

16. Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

17. Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm;

18. Quy định số 85-QĐ/TW ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trạng thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội

19. Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về chống lãng phí;

20. Quy định số 264-QĐ/TW ngày 14/02/2025 của BCHTW Đảng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm;

21. Quy định số 144-QĐ/TW ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và các quy định của Trung ương có liên quan;

22. Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

23. Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

24. Hội thảo khoa học Quốc gia: “Những vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng văn hóa trong Đảng giai đoạn mới”.

25. Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững;

26. Khung tiêu chí xây dựng, thực hiện mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt” trong Đảng bộ tỉnh tại Hướng dẫn số 05-HD/BTCTU ngày 19/5/2024 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các chương trình, kế hoạch của tỉnh có liên quan.